TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73 /2019/HSST
Ngày 02/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

2/ Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Bùi Thị Bích Hồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Duy Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Trần Bảo C (tên gọi khác: Lê Đình S), sinh năm 1987 tại Thừa Thiên Huế.

Hộ khẩu thường trú: thị trấn ĐT, huyện ĐH tỉnh Long An.

Nơi cư trú: ấp A, xã HP, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê L (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1965.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất; có vợ tên Phan Thị Thanh G, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2010 với chị Lý Thị Ngọc H, 01 con sinh năm 2012 với chị Phan Thị Thanh G.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2019 đến ngày 16/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Chị Lý Thị Ngọc H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp B, xã BS, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt; chị H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trần Bảo C (tên gọi khác Lê Đình S) và Lý Thị Ngọc H, sinh ngày 07/5/1995 có mối quan hệ tình cảm với nhau. Thời gian từ cuối năm 2009 đến tháng 03/2010, C có quan hệ tình cảm với H. C nhiều lần đưa H đến nhà nghỉ "Ti Na" thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành quan hệ tình dục với nhau dẫn đến H có thai. Ngày 24/9/2010, H sinh 01 bé trai và cả hai đều xác nhận là con chung của H và C. Đến ngày 20/12/2010, mẹ của H là bà Ng làm đơn tố cáo hành vi trên của C.

Đối với nhân thân của C: Theo lời khai của C, vào năm 2008 C vào làm việc tại huyện Long Thành đã dùng chứng minh nhân dân của anh họ là Lê Đình S và dán hình của C vào chứng minh nhân dân để sử dụng. Khi xảy ra hành vi "Giao cấu với trẻ em" nêu trên, Lê Trần Bảo C đã khai gian dối tên Lê Đình S và sau đó bỏ trốn. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo họ tên Lê Đình S và ra Quyết định truy nã. Đến ngày 13/02/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã bắt được S. Quá trình điều tra xác định tên thật của bị can là Lê Trần Bảo C nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị cáo tên Lê Đình S thành Lê Trần Bảo C như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh số 1360 ngày 26/3/2019 kết luận: Lê Trần Bảo C (Lê Đình S) và Lý Thị Ngọc H là cha, mẹ ruột của cháu Lý Gia B.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại và đại diện bị hại không có yêu cầu gì nên không xử lý.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Lê Trần Bảo C đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSLT ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Trần Bảo C về tội danh: "Giao cấu với trẻ em" được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Trần Bảo C từ 04 đến 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Trần Bảo C khai nhận:

Do có quan hệ yêu đương với Lý Thị Ngọc H, sinh ngày 07/5/1995 nên trong khoảng thời gian tháng 2, 3 năm 2010, C đã nhiều lần rủ chị H vào nhà nghỉ "Tina" thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành quan hệ tình dục với nhau dẫn đến H có thai. Ngày 24/9/2010, H sinh 01 bé trai tên Lý Gia B, cả bị cáo C và H đều thừa nhận đây là con chung.

[2] Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của bị hại Lý Thị Ngọc H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Lê Trần Bảo C đã phạm vào tội "Giao cấu với trẻ em", tội danh và hình phạt hoàn toàn phù hợp với Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố và viện dẫn tại Cáo trạng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức rõ việc giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật. Nhưng do không kìm chế được bản thân, lợi dụng sự non nớt, thiếu hiểu biết của bị hại Lý Thị Ngọc H, bị cáo đã dẫn bị hại vào nhà nghỉ "Tina" thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành để quan hệ tình dục nhiều lần. Mặc dù bị hại tự nguyện, nhưng hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em.

Hậu quả của việc dụ dỗ bị hại Lý Thị Ngọc H vào nhà nghỉ quan hệ tình dục nhiều lần khiến bị hại có thai. Ngày 24/9/2010, Lý Thị Ngọc H đã sinh non bé trai.

Theo bản kết luận giám định số 1360/C09B ngày 26/3/2019 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh kết luận: Lê Trần Bảo C (Lê Đình S) và Lý Thị Ngọc H là cha, mẹ ruột của cháu Lý Gia Bảo.

Như vậy, với hành vi quan hệ với bị hại nhiều lần khiến bị hại có thai, bị cáo Lê Trần Bảo C đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung trách nhiệm hình sự "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 115 và tình tiết "Làm nạn nhân có thai" theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngoài ra, sau khi bị mẹ của Lý Thị Ngọc H tố cáo, bị cáo C đã được cơ quan Công an triệu tập, làm việc nhiều lần để xử lý hành vi phạm tội nhưng không khai rõ tên thật của mình mà lại lấy tên Lê Đình S. Mặc dù biết đang bị xử lý, nhận được giấy triệu tập của cơ quan công an nhưng bị cáo vẫn bỏ đi khỏi địa

phương mà không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết. Chính vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã phát Lệnh truy nã đối với bị cáo. Hành vi không khai rõ tên thật và đi khỏi nơi cư trú của bị cáo đã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương ứng với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị hại Lý Thị Ngọc H có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Thị Ngọc H không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000đ theo quy định.

[7] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Trần Bảo C phạm tội: “Giao cấu với trẻ em”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Lê Trần Bảo C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2019 đến ngày 16/02/2019.

Án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Đình Trung